

Số: /KH-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày tháng 02 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 như sau:

#### I. Mục đích, yêu cầu

##### 1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ kiểm soát TTHC; triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trong giải quyết TTHC của Sở.

- Nâng cao trách nhiệm của các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở, công chức, viên chức trong toàn Ngành thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Đẩy mạnh việc công bố, công khai TTHC theo quy định làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện, giải quyết TTHC của Sở đạt chất lượng, hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

##### 2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả và đảm bảo đúng tiến độ các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, đơn giản hóa TTHC, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của cơ quan cấp trên. Tham mưu công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở phù hợp với thẩm quyền được giao.

- Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh việc triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình và dịch vụ bưu chính theo quy định.

- Tiếp nhận và xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định TTHC.

#### II. Nội dung kế hoạch và chế độ báo cáo

##### 1. Nội dung kế hoạch (có phụ lục kèm theo)

## 2. Chế độ báo cáo

### a) Kỳ báo cáo

- **Báo cáo định kỳ hằng quý:** Tính từ ngày 15 của tháng trước kỳ báo cáo đến ngày 14 của tháng cuối quý thuộc kỳ báo cáo.

- **Báo cáo năm:** Tính từ ngày 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/12 của kỳ báo cáo.

### b) Nội dung báo cáo

- Theo đề cương, biểu mẫu số liệu báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại Phụ lục II - Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Các phòng, cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC có trách nhiệm báo cáo theo các nội dung tại biểu số II.05a/VPCP/KSTT và biểu số II.06a/VPCP/KSTT tại Phụ lục II - Thông tư số 01/2020/TT-VPCP.

### c) Thời hạn gửi báo cáo

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện của các đơn vị gửi về Sở (qua Văn phòng Sở) **chậm nhất vào ngày 16 của tháng cuối quý thuộc kỳ báo cáo**, đồng thời gửi file mềm về hộp thư điện tử [lppv-snn@quangngai.gov.vn](mailto:lppv-snn@quangngai.gov.vn) để tổng hợp, báo cáo Văn phòng UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

## III. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định gửi về Sở (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp.

2. Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc và kiểm tra nội bộ hoạt động giải quyết TTHC của các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở; tham mưu Sở tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát TTHC cho Văn phòng UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Sở phản ánh về Sở (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở điều chỉnh cho phù hợp./.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở;
- C, PCVP Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP<sub>Vy</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Hồ Trọng Phương**

## Phụ lục

### Nội dung hoạt động kiểm soát TTHC năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNNPTNT ngày tháng 02 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
<b>I</b>	<b>Ban hành các văn bản quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)</b>				
1	Xây dựng, ban hành các văn bản về kiểm soát TTHC năm 2024	a) Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của Sở; kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC và kế hoạch kiểm tra nội bộ hoạt động kiểm soát TTHC.	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Tháng 02/2024
		b) Các Chi cục và đơn vị thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC thuộc lĩnh vực quản lý xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về hoạt động kiểm soát TTHC thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền gắn với yêu cầu, tình hình thực tiễn của đơn vị.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở kiểm soát.	Quý I

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
<b>II</b>	<b>Kiểm soát việc ban hành quy định TTHC</b>				
2	Xây dựng TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định nội dung về TTHC.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở.	Thường xuyên
3	Đánh giá tác động của TTHC trong đề nghị xây dựng và dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh ( <i>được giao theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020</i> ).	Báo cáo kết quả đánh giá tác động của TTHC (kèm theo bản đánh giá tác động về TTHC và bản tính chi phí tuân thủ TTHC), văn bản tham gia góp ý.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở.	Thường xuyên
<b>III</b>	<b>Công bố, công khai TTHC</b>				
4	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố danh mục:	- Tờ trình, dự thảo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh.			

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	<p>TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và TTHC bị bãi bỏ hoặc Quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh (<i>trường hợp được giao theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020</i>) để trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo quy định.</p>	<p>- Công bố, niêm yết công khai trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi, Cổng thông tin điện tử của Sở.</p>	<p>Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.</p>	<p>Văn phòng Sở tổng hợp.</p>	<p>Thường xuyên</p>
5	<p>Nhập, tích hợp dữ liệu, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC và khai thác, quản lý trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC</p>	<p>TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Quảng Ngãi được tích chọn và kết nối dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đăng tải công khai trên Cổng</p>	<p>Văn phòng Sở</p>	<p>Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.</p>	<p>Thường xuyên</p>

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
		Dịch vụ công Quốc gia.			
6	Thực hiện niêm yết, đăng tải công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử sau khi được công bố.	Văn phòng Sở; các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị và các hình thức công khai khác; đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình (nếu có).	Văn phòng Sở;	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Thường xuyên
<b>IV</b>	<b>Rà soát, đơn giản hóa TTHC</b>				
7	Xây dựng và trình Giám đốc Sở phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024.	Kế hoạch của Sở.	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Trước ngày 20/02/2024.
8	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trên các lĩnh vực theo kế hoạch của Sở với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của cơ quan, đơn vị đề xuất đơn giản hóa.</li> <li>- Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC.</li> <li>- Đề xuất danh mục TTHC, nhóm TTHC liên thông thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị.</li> </ul>	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc.	Theo kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
9	Hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC và xây dựng dự thảo báo cáo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo kế hoạch về rà soát, đánh giá TTHC.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá quy định, TTHC có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có).</li> <li>- Dự thảo báo cáo của Sở đề nghị UBND tỉnh phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC, sáng kiến cải cách TTHC đối với từng lĩnh vực được rà soát.</li> </ul>	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Theo kế hoạch
10	Triển khai thực hiện Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn Bộ ngành liên quan.	Văn bản, báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Theo kế hoạch
<b>V</b>	<b>Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC</b>				
11	Công khai địa chỉ tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Niên yết và đăng tải công khai Bản thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.	Các phòng, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC và trả kết quả giải quyết TTHC.	Văn phòng Sở theo dõi.	Thường xuyên.

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
12	Tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị trên hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định và trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ.	- Văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. - Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở theo dõi.	Thường xuyên.
13	Đôn đốc, kiểm tra việc xử lý phản ánh, kiến nghị và báo cáo tình hình, kết quả giải quyết cho Giám đốc Sở.	Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Thường xuyên
<b>VI</b>	<b>Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>				
14	Xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện và không thực hiện tại Bộ phận một cửa; Danh mục TTHC/nhóm TTHC liên thông thực hiện trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Nông	Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt Danh mục TTHC.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở tổng hợp.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	ngành và Phát triển nông thôn.				
15	Thường xuyên xây dựng, sửa đổi, bổ sung và tham mưu trình phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt quy trình nội bộ.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở tổng hợp.	Thường xuyên
		Phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật quy trình điện tử giải quyết TTHC vào phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở.	
16	Triển khai thực hiện việc đánh giá, tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp thêm dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Cổng dịch vụ công quốc gia (nếu UBND tỉnh giao thực hiện).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản triển khai thực hiện;</li> <li>- Văn bản tham mưu cho Sở trình UBND tỉnh đề xuất.</li> </ul>	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Thường xuyên
17	Tiếp tục thực hiện phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC thông	TTHC có phát sinh hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có	Văn phòng Sở.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	qua dịch vụ bưu chính theo quy định.		liên quan.		
18	Các phòng, cơ quan, đơn vị thực hiện xây dựng hồ sơ mẫu để hướng dẫn người dân kê khai, điền mẫu đơn, tờ khai.	Mẫu đơn, tờ khai bằng các biểu mẫu điền thông tin cụ thể.	Các phòng, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC và trả kết quả giải quyết TTHC.	Văn phòng Sở theo dõi.	Thường xuyên
19	Thực hiện đánh giá chất lượng việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC của các cơ quan đơn vị thuộc Sở theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả đánh giá, các giải pháp khắc phục những tồn tại, bất cập và đề xuất khen thưởng, kỷ luật (nếu có).</li> <li>- Công khai kết quả trên Cổng thông tin điện tử Sở.</li> </ul>	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Hàng quý/năm
20	Thực hiện công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC và xin lỗi người dân,	- Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	Các phòng, cơ quan, đơn vị thực hiện	Văn phòng Sở.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin điện tử tỉnh.	Nông nghiệp và PTNT phải được cập nhật và công khai trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.  - Văn bản xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC phải được cập nhật và công khai trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.	TTHC.		
21	Thực hiện cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ tiến độ xử lý, giải quyết hồ sơ TTHC, đảm bảo đồng bộ trạng thái giữa hồ sơ giấy với dữ liệu hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, ngành có liên quan.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC.	Văn phòng Sở.	Thường xuyên
22	Tiếp tục thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và PTNT theo Kế hoạch 198/KH-SNNPTNT ngày 19/01/2022	Hoàn thành nội dung, công việc được giao theo Đề án.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC.	Văn phòng Sở.	Theo kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	của Sở.				
<b>VII</b>	<b>Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử</b>				
23	Triển khai thực hiện việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Công văn số 2276/UBND-KSTTHC ngày 20/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở tại Công văn số 1291/SNNPTNT ngày 26/5/2020.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh mục tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử.</li> <li>- Hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được đồng bộ trạng thái phục vụ cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá.</li> </ul>	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở.	Thường xuyên
24	Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC; thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ điện tử.</li> <li>- Hệ thống lưu trữ điện tử.</li> <li>- Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó),</li> </ul>	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở hướng dẫn, đơn đốc, tổng hợp báo cáo.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, Công văn số 1549/UBND-TTHC ngày 06/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.	mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước tích hợp sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.			
25	Đề xuất ban hành danh mục thành phần hồ sơ, giấy tờ phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành	Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở hướng dẫn, đơn đốc, tổng hợp báo cáo	Quý I

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	liên quan.				
26	Rà soát, lựa chọn các TTHC chưa được thực hiện trực tuyến một phần, toàn trình trình Giám đốc Sở đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đưa vào thực hiện trên địa bàn tỉnh để bổ sung, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản triển khai thực hiện.</li> <li>- Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Cập nhật và thực hiện tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi.</li> </ul>	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp báo cáo.	Thường xuyên
27	Kết nối, sử dụng phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Hệ thống thông tin khác theo yêu cầu của Trung ương.	Hoàn thành việc kết nối thông tin, dữ liệu theo yêu cầu, hướng dẫn và đảm bảo thời hạn của Văn phòng Chính phủ và Bộ, ngành có liên quan.	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Thường xuyên
28	Phối hợp triển khai việc thực hiện kết nối, tích hợp, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về chuyên	Hoàn thành kết nối, đồng bộ chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia chuyên ngành với Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	ngành với Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ ngành liên quan và Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021.	tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh.			
<b>VIII</b>	<b>Kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>				
29	Kiểm tra nội bộ hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC của các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính và tại cơ quan, đơn vị.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch/văn bản kiểm tra nội bộ;</li> <li>- Báo cáo kết quả kiểm tra.</li> </ul>	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Theo Kế hoạch
<b>IX</b>	<b>Truyền thông về công tác kiểm soát TTHC</b>				
30	Thực hiện công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một	Kế hoạch truyền thông kiểm soát TTHC của Sở.	Văn phòng Sở.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	cửa, một cửa liên thông gắn với cải cách TTHC trên các phương tiện thông tin đại chúng và Cổng thông tin điện tử Sở.	Các tin, bài, chuyên mục, hội nghị, tọa đàm về cải cách TTHC.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở.	
31	Thực hiện tuyên truyền để tăng tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% số với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái	- Văn bản triển khai thực hiện tuyên truyền.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở có liên quan.	Văn phòng Sở	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	sử dụng.				
<b>X</b>	<b>Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong công tác cải cách TTTC</b>				
32	Chi cục trưởng, các Trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Báo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTTC của cơ quan, đơn vị.	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở.	Văn phòng Sở tổng hợp.	Định kỳ 6 tháng và cuối năm
<b>XI</b>	<b>Cải cách các quy định TTTC</b>				
33	Thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTTC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo điều hành phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tại Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện.	Văn phòng Sở theo dõi, tổng hợp	Theo lộ trình kế hoạch
34	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Thủ tướng	Văn bản, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Công văn	Các cơ quan, đơn vị được	Văn phòng Sở theo dõi,	Theo lộ trình

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
	Chính phủ giao tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 và Thông báo số 437/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 5864/UBND-TTHC ngày 21/11/2023.	số 5864/UBND-TTHC ngày 21/11/2023.	giao chủ trì thực hiện.	tổng hợp	Công văn
35	Thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 và Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định công bố TTHC nội bộ.</li> <li>- Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ.</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022.</li> </ul>	Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở.	Văn phòng Sở tổng hợp.	Theo lộ trình Kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
			Chủ trì	Phối hợp	
<b>XII</b>	<b>Công tác thông tin, báo cáo</b>				
36	Triển khai thực hiện các chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; vận hành, triển khai việc báo cáo thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.	Các chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của Sở được thực hiện trên Hệ thống.	Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc thực hiện.	Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo của cơ quan, đơn vị mình và phối hợp tổng hợp báo cáo của Sở.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định kỳ theo quy định.</li> <li>- Đợt xuất theo thời điểm yêu cầu.</li> </ul>
37	Báo cáo về tình hình, kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC định kỳ hoặc đột xuất trên Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp về tình hình và kết quả thực hiện của Sở.</li> </ul>	Các phòng, cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC.	Văn phòng Sở tổng hợp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định kỳ 3 tháng/lần</li> <li>- Đợt xuất theo thời điểm yêu cầu.</li> </ul>